

TỪ VỰNG - BÀI TẬP TIẾNG ANH LỚP 8 THEO TỪNG UNIT

UNIT 10: RECYCLING CÓ ĐÁP ÁN

A. Vocabulary - Từ vựng tiếng Anh lớp 8 Unit 10 Recycling

- dry /draɪ/(v): sấy khô
- reuse /,ri:'ju:s/(v): sử dụng lại, tái sử dụng
- press /pres/v): nhấn, đẩy
- representative /,reprɪ'zentətɪv/ (n): đại diện
- bucket /'bʌkɪt/(n): xô, gàu
- natural resources /'nætʃrəl - rɪ'sɔ:s/(n): tài nguyên thiên nhiên
- wooden /'wudn/(a): bằng gỗ, giống như gỗ
- reduce /rɪ'dju:s/(v): làm giảm
- mash /mæʃ/(v): nghiền, ép
- explain /ɪk'spleɪn/(v): giải thích
- mixture /'mɪkstʃə(r)/ (n): sự pha trộn, hỗn hợp
- pull out (v): đi khỏi, rời đi
- look for (v): tìm kiếm
- sunlight /'sʌnlɑ:t/ (n): ánh nắng mặt trời

- metal /'metl/(n): kim loại
- scatter /'skætə(r)/(v): rải, rắc, phân tán
- fabric /'fæbrɪk/(n): sợi (vải)
- detergent liquid /dɪ'tɜːdʒənt - 'lɪkwɪd/ (n): dung dịch giặt tẩy
- leather /'leðə(r)/(n): da
- dip /dɪp/(v): nhúng, nhện chìm vào
- belong to (v): thuộc về
- intended shape /ɪn'tendɪd - ʃeɪp/(n): hình dạng định sẵn
- compost /'kɒmpɒst/(n): phân xanh
- mankind /mæn'kaɪnd/(n): nhân loại
- grain product /greɪn/(n): sản phẩm từ ngũ cốc
- delighted /dɪ'laɪtɪd/(a): vui sướng, vui mừng
- heap /hi:p/(n): một đống
- congratulation /kən,grætʃu'leɪʃn/(n): lời chúc mừng
- car tire (n): lốp xe
- confirm /kən'fɜːm/(v): xác định
- pipe /paɪp/(n): ống nước
- glassware /'glɑːsweə(r)/(n): đồ dùng bằng thủy tinh

- sandal /'sændl/(n): dép xăng đan
- milkman /'mɪlkmən/(n): người đưa sữa
- refill /,ri:'fɪl/(v): làm đầy lại
- industry /'ɪndəstri/(n): công nghiệp
- melt /melt/(v): tan ra, chảy ra
- deposit /dɪ'pɒzɪt/ (n): tiền đặt cọc
- dung /dʌŋ/(n): phân bón
- soak /səʊk/(n): nhúng nước, ngâm
- wrap /ræp/ (v): gói, bọc
- recycle (v): tái chế
- recycling (n): sự tái chế
- fertilize (v): làm cho màu mỡ, phì nhiêu
- fertilizer (n): phân bón
- decompose (v): phân hủy
- representative (n): đại diện
- package (v): đóng gói
- plastic bag (n): túi nhựa, túi ni lông
- cloth bag (n): túi vải

- throw – threw – thrown (v): vứt bỏ
- fabric (n): sợi (vải)
- compost (n): phân xanh
- dung (n): phân thú vật
- deposit (v,n): đặt cọc, tiền đặt cọc
- mix (v): trộn, pha, hòa lẫn
- wire mesh (n): tấm lưới sắt
- mosquito (n): con muỗi

Notes:

1. instead of
2. to talk to sb
3. throw away
4. to be made of
- to be made from
- to be made in
5. all over the world
6. be delighted (at)
7. be interested in

8. prevent...from

B. Bài tập tiếng Anh lớp 8 Unit 10 Recycling

I. Change these sentences into passive voice:

1. People use milk for making butter and cheese.

Milk _____

2. The milkman brings bottles of milk to houses.

Bottles of _____

3. Careless driver causes many accidents.

Many accidents _____

4. People speak English all over the world.

English _____

5. They don't use this house very often.

This house _____

6. Do they teach French in this school?

Is _____

7. Somebody will clean the floor tonight.

The floor _____

8. You mustn't open this parcel until Christmas Day.

This parcel _____

9. We can use the garbage to make fertilizer.

The garbage _____

10. Alexander Graham Bell invented the telephone.

The telephone _____

II. Write the sentences using the Adj + to-infinitive:

1. we/ difficult/ get/ your letter/ yesterday.

We _____

2. it/ not easy/ answer/ these questions.

It _____

3. I/ surprised/ see/ Paul/ the party/ last night.

I _____

4. it/ interesting/ visit/ Phong Nha Cave.

It _____

5. They are lucky. They passed all the exams.

They _____

6. It/ lovely/ see/ you/ again.

It _____

7. I/ delighted/ receive/ your message.

I _____

8. we/ happy/ receive/ a lot of presents from our grandparents.

We _____

III. Rewrite the sentences using the adjective + noun clause:

1. You are interested in protecting environment. He is delighted.

He is _____

2. They could save some money from reused things. They are very happy.

They are _____

3. My class won the first prize in collecting cans. My teachers feel pleased.

My teachers _____

4. The rivers are becoming heavily polluted. We are worried.

We are _____

5. The Y & Y is having a plan on recycling used paper. I am very glad.

I am _____

IV. Give the correct form of the words in the brackets:

1. Reduce means not buying products which are _____. (overpackage)

2. Linda is one of the _____ from Friends of the Earth. (represent)

3. The country's _____ resources include forests, coal and oil. (nature)
4. It's _____ to across the avenue. (danger)
5. They are taking part in the _____ program of the school. (recycle)
6. Compost is a wonderful _____. It helps plants grow. (fertilize)
7. Share your _____ (recycle) story with our _____ (read).
8. Air is a _____ of gases. (mix)

V. Choose the best answer among A, B, C or D:

1. We should use cloth bags _____ of plastic bags.
A. instead B. besides C. apart D. without
2. In the world, millions of old papers _____ away every day.
A. thrown B. are throwing C. are thrown D. threw
3. She was very sad _____ good marks in the final test.
A. not get B. not to get C. to not get D. not getting
4. The prefix "re-" in the word "reuse" means _____.
A. against B. for C. no D. again
5. Farmers collect household and garden waste to make _____.
A. compost B. floor coverings C. glassware D. pipes
6. My house _____ every year to welcome the Tet Holiday.

A. paints B. painted C. is painted D. painting

7. Students should be eager _____ in social activities.

A. participate B. to participate C. to participating D. participated

8. Milk bottles can be _____ after being cleaned.

A. recycled B. thrown away C. broken D. reused

9. This project _____ out next month.

A. is carried B. will carry C. will be carried D. carries

10. It's dangerous _____ in this river.

A. swim B. to swim C. swimming D. swam

11. We are looking forward _____ you in June.

A. seeing B. see C. saw D. be seen

12. Try to _____ the amount of fat in your diet.

A. reuse B. refill C. reduce D. recycle

13. Glass is broken up, melted and made into _____.

A. silverware B. hardware C. ironware D. glassware

14. This table is made _____ wood.

A. in B. on C. of D. from

15. The champagne is made _____ grapes.

A. in B. on C. of D. from

16. They grow food for their animals and use the _____ for fertilizing their fields.

A. trash B. dung C. fertilizer D. compost

17. The government ought to do something to prevent people _____ throwing trash into the river.

A. for B. in C. from D. at

18. They are certain _____ they will pass the exam easily.

A. which B. what C. where D. that

19. Drink cans are brought back to the factory for _____.

A. recycling B. buying C. making D. eating

20. This beautiful box _____ from recycled paper.

A. made B. were made C. making D. to make

21. Books _____ by Daniel Steel are sold everywhere.

A. writing B. write C. written D. wrote

22.is the address of the City Museum?

A. Where B. What C. Which D. whom

Mời bạn đọc thêm tài liệu Tiếng Anh [lớp 8](#) tại đây:

Bài tập Tiếng Anh lớp 8 theo từng Unit: <https://vndoc.com/tieng-anh-lop-8>

Bài tập Tiếng Anh lớp 8 nâng cao: <https://vndoc.com/tieng-anh-pho-thong-lop-8>

Bài tập trắc nghiệm trực tuyến Tiếng Anh lớp 8: <https://vndoc.com/test/mon-tieng-anh-lop-8>

